TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 02 tháng 6 năm 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Điêu Thị Bích Lượt**;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Minh Xuân**
Ông **Nguyễn Ngọc Tâm**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Lê Đức Xiêm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa:* Bà **Đặng Nguyễn Hải Ninh** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Đình N**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1966; nơi sinh: huyện L, tỉnh P; nơi cư trú: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Đình N (đã chết); mẹ đẻ: Thạch Thị H (đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; con: Có 03 con: lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2000; anh, chị em ruột: Gia đình bị cáo có 7 anh, chị em, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Năm 1995, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải;

+ Ngày 13/12/1999, Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng (một triệu đồng) về hành vi đánh bạc;

+ Bản án số 25/ST ngày 29/6/2004 của TAND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999;

+ Bản án số 95/2016/HS-ST ngày 01/6/2016 của TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tuyên miễn trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 03/02/2021. Hiện bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 28/01/2021, tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an (CSĐT CA) huyện Lâm Thao làm nhiệm vụ tại khu 9, xã T, huyện L nghi vấn, kiểm tra Nguyễn Đình N, sinh năm 1966, ở Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh P khi Nguyễn Đình N đang đi bộ trên đoạn đường thuộc khu 9, xã T, huyện L. Khi bị kiểm tra, Nguyễn Đình N tự nguyện giao nộp 02 gói giấy đang cầm trên tay trái, cả 02 gói giấy đều có đặc điểm mặt ngoài và mặt trong màu trắng, có đường kẻ sọc màu xanh dạng giấy vở học sinh, bên ngoài mỗi gói giấy bọc lớp nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. Nguyễn Đình N khai nhận 02 gói giấy này là ma túy Heroine, N cất giấu để sử dụng, nguồn gốc chất ma túy do N mua của Trần Thị Thúy H, sinh năm 1966 ở khu T, thị trấn L, huyện L vào khoảng hơn 11 giờ ngày 28/01/2021. CQCSĐT Công an huyện Lâm Thao đã lập biên bản sự việc đối với hành vi của Nguyễn Đình N; thu giữ, niêm phong 02 gói giấy của Nguyễn Đình N theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, gắn sim thuê bao 0961150248.

Ngày 28/01/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với chất bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình N. Tại bản Kết luận giám định số 255/KLGĐ ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

"Mẫu chất bột, cục màu trắng bên trong 02 gói giấy mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng có đường kẻ sọc màu xanh (bên ngoài mỗi gói giấy đều được bọc bằng mảnh nilon màu trắng) trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,264 gam, loại Heroine"

Heroine là chất ma túy có số thứ tự 9 mục IA - Danh mục I Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình N khai nhận như sau: Bản thân Nguyễn Đình N là người nghiện ma túy Heroine, thường xuyên mua, sử dụng ma túy Heroine bằng hình thức tiêm chích nhưng N không nhớ mua ma túy Heroine của ai và sử dụng ở đâu. Qua bạn bè xã hội cùng là người nghiện (N không xác định được là ai), Nguyễn Đình N biết Trần Thị Thúy H có bán ma túy Heroine, khoảng 11 giờ ngày 28/01/2021, N sử dụng điện thoại di động Iphone 5S, gắn sim thuê bao 0961150248 gọi vào số thuê bao di động 0911749956 của H hỏi

mua của H 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine. H đồng ý, hẹn N đến khu vực đường bê tông gần nhà vệ sinh gia đình nhà H, H sẽ đưa ma túy qua khe lỗ gió nhà vệ sinh cho N. Khoảng 10 phút sau, N đến điểm hẹn, gọi điện thoại cho H, N nhét 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và nhận 02 gói giấy có bọc nilon bên ngoài qua khe lỗ gió nhà vệ sinh gia đình H, N xác định đây là 02 gói ma túy Heroine nên cầm ở tay trái đi bộ trên đường tìm nơi để sử dụng, khi đang đi ở đoạn đường thuộc khu 9, xã T, huyện L thì bị tổ công tác của CQCSĐT CA huyện Lâm Thao kiểm tra phát hiện như nêu trên.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 28/01/2021 tại CQĐT CA huyện Lâm Thao: Nguyễn Đình N dương tính với chất ma túy Heroine.

Cơ quan CSĐT CA huyện Lâm Thao đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S gắn sim thuê bao 0961150248 thu giữ của Nguyễn Đình N. Kết quả kiểm tra xác định: Ngày 28/01/2021, số thuê bao di động của N đã gọi 02 cuộc đến số thuê bao 0911749956 (số thuê bao di động của Trần Thị Thúy H) vào lúc 10 giờ 44 phút và 11 giờ 16 phút. Trong danh bạ điện thoại của N không lưu số điện thoại của H. N khai khi xin được số điện thoại của H từ bạn bè xã hội, N đã tự nhớ để khi nào cần thì sẽ liên lạc với H hỏi mua ma túy. N không lưu số điện thoại của H để tránh bị người khác phát hiện.

Trên cơ sở lời khai của N, ngày 28/01/2021, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Thúy H. Kết quả khám xét đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, không gắn thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, gắn sim thuê bao 0911749956; 10.600.000đ (mười triệu sáu trăm nghìn đồng). Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S không gắn thẻ sim và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 gắn sim thuê bao 0911749956 thu giữ của Trần Thị Thúy H. Kết quả kiểm tra xác định, ngày 28/01/2021, số thuê bao di động 0961150248 được lưu tên trong danh bạ là "Cho" (số thuê bao di động của N) gọi 02 cuộc đến số thuê bao di động 0911749956 của Hoàn vào lúc 10 giờ 44 phút và 11 giờ 16 phút.

CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã triệu tập ghi lời khai của Trần Thị Thúy H, đối chất giữa H và N. Quá trình ghi lời khai và đối chất, H không thừa nhận hành vi như lời khai của N, H trình bày: Nguyễn Đình N là hàng xóm, sống gần gia đình nhà H. Giữa hai người chỉ là quan hệ hàng xóm láng giềng, quen biết bình thường, không có mâu thuẫn, nợ nần. Buổi sáng ngày 28/01/2021, H đi chợ mua thức ăn thì nhận được 02 cuộc gọi từ số điện thoại 0961150248 của N tới số máy 0911748956 của H, trong danh bạ điện thoại của H lưu số điện thoại của N là "Cho". Do đang ở chợ đông người ồn ào nên H không nghe rõ N nói gì, sau đó không thấy N gọi lại, H cũng không gọi cho N. H không có chất ma túy, không bán chất ma túy cho N.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 28/01/2021 tại CQĐT CA huyện Lâm Thao: Trần Thị Thúy H âm tính với các chất ma túy.

Ngày 04/02/2021, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã quyết định xử lý đồ vật, trả lại cho H 10.600.000đồng (Mười triệu sáu trăm nghìn đồng) và 02 chiếc điện thoại di động.

Căn cứ kết quả xác minh, điều tra, ngày 03/02/2021, Cơ quan Điều tra Công an huyện Lâm Thao ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình N.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSLT ngày 03/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố bị cáo: Nguyễn Đình N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N từ 18 (Mười tám) tháng đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, bị cáo được trừ 6 ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S của Nguyễn Đình N.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình N đã gửi giám định chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Sau khi giám định toàn bộ bao gói được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 255/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi "Hoàn lại: 0,175 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Đình N, SN 1966, HKTT: Khu Tân Trung, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ". Mặt sau có ghi 04 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

01 sim thuê bao số 0961150248 có trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5của Nguyễn Đình N không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và phù hợp với pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 28/01/2021, tại khu 9, xã T, huyện L, Nguyễn Đình N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,264 gam ma túy - Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý; hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì để thỏa mãn cảm giác lạ của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân không tốt, do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo thì cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình nào. tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố vợ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cỏo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan Công an thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S của Nguyễn Đình N, quá trình điều tra không xác định được chiếc điện thoại thu giữ của N liên quan đến vụ án nên áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S.

Đối với Nguyễn Đình N, tại CQĐT N khai nhận bản thân là người nghiện ma túy Heroine, thường xuyên mua ma túy Heroine để sử dụng bằng hình thức tiêm chích, kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 28/01/2021 tại CQSĐT CA huyện Lâm Thao xác định N dương tính với chất ma túy Heroine, tuy nhiên N không nhớ mua ma túy Heroine của ai để sử dụng, không nhớ sử dụng vào thời gian, địa điểm

nào do vậy CQĐTCA huyện Lâm Thao không có cơ sở để xem xét, xử lý là phù hợp với pháp luật.

Đối với Trần Thị Thúy H là người N khai đã bán trái phép chất ma túy cho N, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không chứng minh được việc H đã bán trái phép chất ma túy cho N như lời khai của N, do vậy CQCSĐT CA huyện Lâm Thao không xử lý đối với Hoàn là phù hợp với pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình N đã gửi giám định chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Sau khi giám định toàn bộ bao gói được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 255/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi "Hoàn lại: 0,175 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Đình N, SN 1966, HKTT: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh P". Mặt sau có ghi 04 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ vật chứng của vụ án là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 sim thuê bao số 0961150248 có trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 thu giữ của Nguyễn Đình N không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N 18 (Mười tám) tháng tù. Bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (Từ ngày 28/01/2021 đến ngày 03/02/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S của Nguyễn Đình N.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình N đã gửi giám định chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Sau khi giám định toàn bộ bao gói được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 255/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi "Hoàn lại: 0,175 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Đình N, SN 1966, HKTT: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh P". Mặt sau có ghi 04 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim thuê bao số 0961150248 có trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 thu giữ của Nguyễn Đình N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/ 5/2021)

Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo, để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND huyện LT;
- Công an huyện LT;
- Cơ quan THAHS - CA huyện LT;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- UBND thị trấn L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Điêu Thị Bích Lượt